**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN 10**

**(Thời gian làm bài: 90 phút)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề / Nội dung** | | **Mức độ** | | | **Tổng số** |
| **Biết** | **Hiểu** | **Vận dụng** |
| **Đọc hiểu** | Văn bản thơ (tương đương về đề tài, thể thơ với các văn bản ở Bài 2 trong SGK) | - Xác định vần của bài thơ/ khổ thơ.  - Nhận biết nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết từ loại, phép đối được sử dụng trong bài thơ. | - Giải nghĩa từ ngữ trong bài thơ.  - Nêu chủ đề của bài thơ.  - Nêu nội dung của một số câu thơ.  - Nêu đặc điểm của nhân vật trữ tình trong bài thơ. | - Nhận xét về nội dung hoặc nghệ thuật của bài thơ.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của người đọc. |  |
| **Số câu**  **Số điểm**  **Tỉ lệ** | **4**  **2,0**  **20%** | **4**  **2,0**  **20%** | **2**  **1,0**  **10%** | **10**  **5,0**  **50%** |
| **Viết** | Viết bài văn nghị luận xã hội. |  |  | Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ |  |  | **1**  **5,0**  **50%** | **1**  **5,0**  **50%** |
| **Tổng số** |  | **4**  **2,0**  **20%** | **4**  **2,0**  **20%** | **3**  **6,0**  **60%** | **11**  **10**  **100%** |
| **Chú thích:**  - Mức độ đánh giá: chia làm 3 mức độ theo yêu cầu về KTĐG của CT Ngữ văn 2018 (biết, hiểu, vận dụng).  - Các chuẩn / tiêu chí kiểm tra và đánh giá hoạt động đọc hiểu: căn cứ vào yêu cầu cần đạt của đọc hiểu văn bản thơ trong CT Ngữ văn 2018 và SGK Ngữ văn 10- Bộ Cánh Diều (Bài 2).  - Các tiêu chí kiểm tra và đánh giá hoạt động viết: căn cứ vào yêu cầu cần đạt của hoạt động viết trong CT Ngữ văn 2018 và SGK Ngữ văn 10- Bộ Cánh Diều (Bài 1).  - Thang điểm: 10. | | | | | |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**Môn: NGỮ VĂN 10**

*(Đề thi gồm có… trang) (Thời gian làm bài: 90 phút)*

**Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)**

***Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:***

**THU VỊNH**

Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao,

Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu.  
Nước biếc trông như tầng khói phủ,  
Song thưa để mặc bóng trăng vào.  
Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái,  
Một tiếng trên không ngỗng nước nào?  
Nhân hứng cũng vừa toan cất bút,

Nghĩ ra lại thẹn với ông Đào.

(Nguyễn Khuyến - Dẫn theo <https://www.thivien.net>)

\*Ông Đào: Đào Tiềm (Đào Uyên Minh), một nhà thơ nổi tiếng ở Trung Quốc thời Lục Triều. Ông đỗ tiến sĩ, ra làm quan, rồi chán ghét cảnh quan trường thối nát đã treo ấn từ quan, lui về ẩn dật và có bài Qui khứ lai từ rất nổi tiếng.

***Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho các câu hỏi từ 1 đến 8:***

**Câu 1.** Bài thơ được gieo vần gì?

A. Vần lưng

B. Vần chân

C. Vần liền

D. Vần cách

**Câu 2.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai, xuất hiện như thế nào?

A. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua từ “nhân”

B. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp qua đại từ “tôi”

C. Là tác giả, xuất hiện trực tiếp, xưng tên riêng

D. Là tác giả, xuất hiện gián tiếp

**Câu 3.** Những từ ngữ : “*xanh ngắt, cao, lơ phơ, hắt hiu*” trong hai câu thơ đầu thuộc từ loại nào?

A. Danh từ

B. Tính từ

C. Động từ

D. Hư từ

**Câu 4.** Phép đối trong bài thơ xuất hiện ở những cặp câu nào?

A. 1- 2 và 3- 4

B. 3- 4 và 5- 6

C. 5- 6 và 7- 8

D. 1- 2 và 7- 8

**Câu 5.** Hình ảnh mùa thu xuất hiện trong bài thơ có đặc điểm gì nổi bật?

A. Ước lệ, cổ điển

B. Mới lạ, độc đáo

C. Giản dị, quen thuộc

D. Hư ảo, mộng mơ

**Câu 6.** Nhận định nào nói đầy đủ và chính xác nhất đặc điểm của bức tranh mùa thu trong bài thơ ?

A. Bức tranh mùa thu nơi làng quê với vẻ đẹp non tơ, mềm mại, tinh khôi

B. Bức tranh mùa thu nơi miền sơn cước với vẻ ảm đạm, tiêu điều, xơ xác

C. Bức tranh mùa thu chốn kinh kì với vẻ đẹp rực rỡ, náo nhiệt, tràn đầy sức sống

D. Bức tranh mùa thu nơi làng quê với vẻ đẹp trong trẻo, thanh sơ, buồn lặng

**Câu 7.**  “thẹn” có nghĩa là gì?

A. Cảm thấy băn khoăn

B. Cảm thấy hồi hộp

C. Cảm thấy xấu hổ

D. Cảm thấy tự hào

**Câu 8.** Trong bài thơ trên, nhân vật trữ tình “thẹn” vì điều gì?

A. Vì bản thân chưa có được công danh, sự nghiệp

B. Vì bản thân chưa có được tài năng , đức độ như người xưa

C. Vì bản thân chưa có được bản lĩnh, khí tiết như người xưa

D. Vì bản thân chưa làm được gì cho dân, cho nước

**Câu 9.** Vì sao nói nỗi thẹn của Nguyễn Khuyến trong bài thơ là nỗi thẹn của của một nhân cách lớn, một nhà thơ lớn? Trả lời trong khoảng 5- 7 dòng.

**Câu 10.** Vẻ đẹp của bức tranh mùa thu gợi cho anh/ chị suy nghĩ gì về vai trò của thiên nhiên với cuộc sống của mỗi người . Trả lời trong khoảng 5- 7 dòng.

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

Theo anh/ chị, mỗi người chúng ta có cần phải biết “thẹn” không? Vì sao? Hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của anh / chị về vấn đề này.

----- Hết -----

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: NGỮ VĂN**

**Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm

Đáp án: 1- B, 2- A, 3- B, 4- B, 5- C, 6- D, 7- C, 8- C.

**Câu 9.** HS nêu suy nghĩ của cá nhân, viết đúng dung lượng.(0,5 điểm)

Cần thấy được Nguyễn Khuyến vốn là một người thành công trên con đường học vấn nhưng nhà thơ luôn cảm thấy băn khoăn, day dứt vì mình không làm được điều gì có ích cho dân, cho nước. Điều duy nhất mà ông có thể làm là tỏ thái độ bất hợp tác, lui về quê ở ẩn nhằm giữ gìn danh tiết, nhân cách và cũng để quên đi những dằn vặt, đớn đau . Cớ gì mà Nguyễn Khuyến "thẹn", khi mà tính ra ông cũng chẳng thua kém ông Đào gì về học thức và tài năng. Câu trả lời ấy là Nguyễn Khuyến thấy hổ thẹn khi thua ở cái khí tiết của một bậc quân tử phải có, Đào Tiềm sẵn sàng từ quan khi chán ghét, cũng chẳng màng đến thế sự, cứ ung dung làm thơ, sống thanh tao ẩn dật. Còn Nguyễn Khuyến không có được thái độ dứt khoát như Đào Tiềm, khi từ quan rồi cũng chẳng thôi được cái mối day dứt vì hành động “chạy làng” của mình, ấy chính là căn nguyên của chữ "thẹn" nơi cuối bài. Nhưng cũng chính những câu thơ tỏ lòng như thế ta mới thấy được một nhân cách cao cả, một tấm lòng đầy tâm huyết của người quân tử, không trốn tránh sự thật mà sẵn sàng thừa nhận, để biết mà không thôi tự vấn , người như thế thật đáng trân trọng biết bao.Nỗi hổ thẹn cũng là cách kín đáo thể hiện niềm yêu nước, thương dân ẩn sâu trong tâm hồn của nhà thơ.

**Câu 10.** HS trả lời theo suy nghĩ của cá nhân, viết đúng dung lượng,(0,5 điểm) ,

có thể theo hướng sau

Thiên nhiên mùa thu mang vẻ đẹp nguyên sơ, thanh thoát, tĩnh lặng gợi cho tâm hồn thi nhân những cảm nhận tinh tế, đắm say, tức cảnh sinh tình. Vẻ đẹp của bức tranh thu trong bài thơ gợi cho ta suy nghĩ về vai trò to lớn của thiên thiên với cuộc sống của con người. Thiên nhiên ban tặng cho con người vẻ đẹp, đem lại cảm giác thư thái bình yên, là nơi làm tâm hồn ta lắng lại, thiên nhiên bảo về cuộc sống cho loài người. Mỗi chúng ta cần biết yêu thiên thiên, trân trọng và bảo vệ thiên nhiên.

**Phần II. Viết (5,0 điểm)**

***\* Yêu cầu chung***:

HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài nghị luận xã hội. Bài viết phải có bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài nghị luận; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

***\* Yêu cầu cụ thể:***

Bài biết cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- Có bố cục 3 phần đầy đủ, rõ ràng. (0,5 điểm)

-Mở bài: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề cần bàn luận (mỗi người cần biết “thẹn ”). (0,25 điểm)

- Thân bài:

+ Giải thích “thẹn” và các biểu hiện của “thẹn”. (1,0 điểm)

++Thẹn: Bản thân tự cảm thấy xấu hổ, ngại ngùng vì đã làm điều không nên, không phải hay cảm thấy mình không xứng đáng.

++ Biểu hiện: Người biết thẹn thường có cảm giác xấu hổ trước sai lầm mình đã gây ra . Hoặc có thể thấy mình kém cỏi, tự ti trước thành quả mà người khác đạt được.

+ Bàn luận: Cần hay không cần phải biết “thẹn” và có lí giải hợp lí; có ví dụ minh họa. (1,5 điểm)

++ Khi biết hổ thẹn là chúng ta đã nhận thức được những sai lầm, thiếu sót của bản thân.

++Nếu nhận thức được những sai lầm của bản thân con người sẽ biết  thay đổi, điều chỉnh hành vi của mình theo những chiều hướng tích cực. Từ đó, người ta sẽ không cho phép mình phạm phải sai lầm ấy lần nữa.

++ Biết nhìn lên, trông vào người khác mà soi thấy mình sẽ tạo ra động lực mạnh mẽ để bản thân cố gắng vươn tới những giá trị tốt đẹp.

++ Biết thẹn còn là một biểu hiện của người có lòng tự trọng về phẩm giá, giá trị của bản thân.

– Biết “ thẹn” không có nghĩa là thường trực cảm giác tự ti, mặc cảm thiếu tự tin về bản thân, đó là sự tự ý thức để hoàn thiện không phải là việc đánh giá thấp năng lực, khả năng của mình.

c. Bài học nhận thức và hành động

- Thấy được sự cần thiết của thái độ tự trọng cần có qua nỗi thẹn .

- Nghiêm khắc đối với chính mình, không ngừng rèn luyện trau dồi đạo đức, nhân cách

+ Liên hệ bản thân và rút ra bài học về nhận thức và hành động. (0,5 điểm)

- Kết bài: Khẳng định lại vấn đề đã bàn luận. (0,25 điểm)

- Diễn đạt độc đáo và sáng tạo (dùng từ, đặt câu). (0,5 điểm)

- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. (0,5 điểm)